

Số: *102* /TB-TTTP-P5

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *10* tháng 8 năm 2023

**THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về chấp hành các quy định của pháp luật tại**  
**Ban Quản lý khu Công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh**

Thanh tra Thành phố ban hành Kết luận thanh tra số 03/KL-TTTP-P5 ngày 16 tháng 5 năm 2023 và Kết luận thanh tra số 32/KL-TTTP-P5 ngày 14 tháng 7 năm 2023 về điều chỉnh, bổ sung Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật tại Ban Quản lý khu Công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh; Kết luận thanh tra được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Phan Văn Mãi cơ bản thống nhất và chỉ đạo xử lý tại Công văn số 8031/VPNCPC ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010; Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Thanh tra Thành phố thông báo nội dung Kết luận thanh tra như sau:

**I. NỘI DUNG THANH TRA:**

Thanh tra về chấp hành các quy định của pháp luật tại Ban Quản lý khu Công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh, gồm:

- Thanh tra việc quản lý quy hoạch, xây dựng và khai thác cơ sở hạ tầng (việc quản lý, tổ chức thực hiện quy hoạch; việc thẩm định, phê duyệt, quản lý, giám sát thực hiện quy hoạch chi tiết; việc kiểm tra các công trình đầu tư xây dựng; việc quản lý, khai thác, sử dụng và duy tu, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật do Nhà nước đầu tư tại Khu Công nghệ cao);

- Thanh tra việc quản lý đầu tư (việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; việc ký quỹ thực hiện dự án đầu tư);

- Thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn, tài chính, tài sản, các loại phí, lệ phí, các khoản thu khác;

- Thanh tra việc quản lý, sử dụng đất đai (việc lập quy hoạch sử dụng đất chi tiết, kế hoạch sử dụng đất chi tiết; việc giao lại đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, thu hồi đất đã giao lại, cho thuê; việc xác định các nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất; miễn, giảm tiền thuê đất; việc thu, nộp, sử dụng tiền thuê đất; việc thẩm tra, đánh giá, thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định các điều kiện giao lại đất, cho thuê đất đối với các dự án đầu tư);





- Kiểm tra kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm toán;

- Về nội dung phản ánh của công dân liên quan đến Văn bản số 643/TTr-TDXLĐT ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Văn bản số 866/UBND-NCPC ngày 26 tháng 3 năm 2021.

## **II. THỜI KỲ THANH TRA:**

Từ năm 2018 đến năm 2020.

### **A. ƯU ĐIỂM, TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM, VI PHẠM PHÁT HIỆN QUA THANH TRA**

#### **I. Ưu điểm**

Khu Công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh là một khu kinh tế - kỹ thuật có tính chất đặc biệt nhằm tập trung thu hút đầu tư nước ngoài, đồng thời huy động các nguồn lực trong nước về khoa học và công nghệ cao, hình thành lực lượng sản xuất hiện đại, kết hợp hiệu quả giữa sản xuất kinh doanh với nghiên cứu, tiếp thu, chuyên giao, phát triển công nghệ cao và đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho công nghiệp công nghệ cao, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo động lực thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong những năm qua, Ban Quản lý khu Công nghệ cao có nhiều cố gắng, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ trong triển khai thực hiện các dự án hạ tầng kỹ thuật nhằm hoàn thiện quy hoạch chung khu Công nghệ cao, thu hút đầu tư nước ngoài.

#### **II. Tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm**

##### **1. Đối với Ban Quản lý khu Công nghệ cao:**

1.1. Lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết 1/2.000 giai đoạn I và giai đoạn II khu Công nghệ cao có một số nội dung chưa phù hợp quy hoạch chung được cấp thẩm quyền phê duyệt, cụ thể:

- Không thể hiện được quy mô điều chỉnh cây xanh, mặt nước trong hồ sơ điều chỉnh cục bộ; chưa tạo ra một không gian kiến trúc cảnh quan phù hợp, đồng bộ với tính chất, chức năng khu Công nghệ cao.

- Việc điều chỉnh cục bộ nhiều lần để thu hút đầu tư trong thời gian ngắn làm ảnh hưởng đến việc kiểm soát sự đồng bộ của Ban Quản lý về tổng thể quy hoạch chung và quy hoạch phân khu tại khu Công nghệ cao.

1.2. Quản lý trật tự xây dựng theo quy hoạch và sau cấp phép xây dựng đối với một số chủ đầu tư dự án, công trình còn chưa chặt chẽ, kịp thời, để xảy ra tình trạng xây dựng sai phép chậm khắc phục (Nhà máy Jabil Việt Nam, Trung tâm Công nghệ Hàng không Vietjet, Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang, Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH Một thành viên).

1.3. Lập, thẩm định, phê duyệt dự toán của dự án đường D10b chưa đầy đủ, chính xác, làm tăng giá trị dự toán 51.466.000 đồng; nghiệm thu, thanh quyết toán công trình của các dự án xây dựng đường: D10b, D5, D19 và D17 không phù hợp



thực tế, chênh lệch giá trị khối lượng xây lắp đã thanh toán phải thu hồi là 161.450.526 đồng.

1.4. Thực hiện thẩm định công nghệ của 32/39 dự án đầu tư không đúng thẩm quyền theo Luật Chuyên gia công nghệ năm 2017 và Thông tư số 03/2016/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hồ sơ, nội dung và quy trình, thủ tục thẩm định cơ sở khoa học của chương trình phát triển kinh tế - xã hội; thẩm định công nghệ của dự án đầu tư.

1.5. Thực hiện thẩm định cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn thiếu sót về thủ tục, một số trường hợp chưa phù hợp với quy hoạch được duyệt hoặc chưa đảm bảo cơ sở pháp lý.

1.6. Không có biện pháp hiệu quả nhằm buộc nhà đầu tư của 20 dự án phải thỏa thuận ký quỹ sau khi được thuê đất là không thực hiện đúng quy định tại khoản 1, 2 Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư năm 2014.

1.7. Trong quản lý, sử dụng tài chính, kinh phí, Ban Quản lý đã thu 29,157 tỷ đồng, đã chi 17,264 tỷ đồng phí an ninh, trật tự; đã cho phép Ban Quản lý các dự án trích tỷ lệ đối với các khoản thu: 10% trên số thu phí duy tu, bảo trì công trình hạ tầng và tiện ích công cộng số tiền là 14,619 tỷ đồng, 5% trên tổng chi phí thường xuyên của hoạt động xử lý nước thải số tiền là 1,179 tỷ đồng làm chi phí quản lý của Ban Quản lý các dự án nhưng chưa kịp thời báo cáo để được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân thành phố là chưa đảm bảo cơ sở pháp lý thu, chi; chưa ràng buộc chặt chẽ biện pháp chế tài khi ký hợp đồng dẫn đến các nhà đầu tư còn dây dưa nợ khó đòi, không nộp số tiền 41,664 tỷ đồng (gồm: phí duy tu, bảo trì công trình hạ tầng, tiện ích công cộng 32,617 tỷ đồng và phí an ninh, trật tự 9,047 tỷ đồng) và thiếu kiểm tra thường xuyên, không kịp thời phát hiện để hạch toán trích lập quỹ dự phòng Nhà máy xử lý nước thải năm 2020 số tiền là 2,293 tỷ đồng của Ban Quản lý các dự án.

1.8. Cho thuê đất không phù hợp với quy hoạch xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt 07 dự án còn hiệu lực đến thời điểm thanh tra (gồm: dự án Trung tâm phân tích thí nghiệm và Văn phòng Viện dầu khí Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh; dự án đầu tư xây dựng Công viên Thiên Niên Kỷ; dự án Nghiên cứu và sản xuất các thiết bị chiếu sáng, chip led siêu sáng và thiết bị điện tử CNC; dự án Hệ thống giám sát và điều khiển Hải Nam; dự án Nhà máy sản xuất thiết bị điện cho ngôi nhà thông minh và điện dân dụng; dự án đầu tư xây dựng Siêu thị, Nhà hàng, Nhà trẻ trong khu CNC và dự án Tuyến xe buýt năng lượng sạch nội khu CNC).

1.9. Thiếu đơn đốc, kiểm tra để chủ đầu tư của 33 dự án chậm đưa đất vào sử dụng, thấp nhất 01 tháng, nhiều nhất 63 tháng tính đến thời điểm tháng 7 năm 2021, trong đó có 03 đơn vị sử dụng đất không đúng mục đích theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được cấp.



1.10. Đến ngày 21 tháng 7 năm 2017, Ban Quản lý mới ban hành Quyết định số 213/QĐ-KCNC quy định trình tự, thủ tục về đất đai dẫn đến hồ sơ cho thuê đất trước đó (trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 7 năm 2014 đến ngày 21 tháng 7 năm 2017) không đầy đủ thủ tục, còn thiếu nhiều thành phần hồ sơ quan trọng, cụ thể; thiếu đơn xin thuê đất, không có văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất, không thẩm định điều kiện giao đất,...

1.11. Ký hợp đồng cho thuê đất thu tiền một lần cho cả thời gian thuê không đúng đối tượng, không đúng hình thức pháp luật quy định; thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê bất hợp lý, không lập phương giá đất sát giá thị trường để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

1.12. Không sử dụng đúng phương pháp giá vốn khi tổng hợp chi phí đầu tư để xác định giá cho thuê đất, tự loại trừ chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, chi phí rà phá bom mìn và dự phòng phí khi trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2013 về giá cho thuê đất trong khu Công nghệ cao nhằm thu hút đầu tư, thực hiện mục tiêu tập trung công nghệ cao trực tiếp nước ngoài để chuyển giao công nghệ nhưng làm ảnh hưởng đến việc hoàn trả vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước. Nội dung này, Kiểm toán Nhà nước đang xem xét theo đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố nhằm ổn định môi trường đầu tư bền vững, hạn chế những khả năng dẫn đến tranh chấp đầu tư quốc tế.

1.13. Tập hợp chưa đầy đủ ý kiến của các Sở, ngành (chủ yếu của Sở Tài chính) khi trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 3907/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2019, nội dung trình cũng không thể hiện các tiêu chí về quy hoạch chi tiết, vị trí đất tương ứng với từng mục đích sử dụng đất của khu CNC trong phụ bảng chi tiết mức giá thuê đất các tuyến đường trong khu CNC là chưa phù hợp với điểm d, khoản 1, Điều 12, Nghị định số 35/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ.

1.14. Triển khai thực hiện không đúng chủ trương thí điểm được duyệt tại Quyết định số 1026/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố: thêm nhà đầu tư Công ty Phát triển Khu CNC, tăng diện tích cho thuê từ 2.657,2m<sup>2</sup> lên 8.845,6m<sup>2</sup>, mở rộng thêm các vị trí I-3b-1.1, I-3b-1.3, I-3b-1.4, thay đổi giá cho thuê đất từ 21.426,5 đồng/m<sup>2</sup>/năm xuống còn 12.874,8 đồng/m<sup>2</sup>/năm, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và cho Công ty Lập Thành thuê đất (các lô I-10-2, I-15, HT-5) để thực hiện dự án xây dựng nhà xưởng trước khi Ủy ban nhân dân thành phố cho phép thực hiện thí điểm với đơn giá cho thuê thấp.

1.15. Tại Ban Quản lý còn 10/24 nội dung chưa thực hiện xong theo Thông báo Kết quả kiểm toán số 408/TB-KTNN ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Kiểm toán Nhà nước, trong đó chưa nộp ngân sách nhà nước số tiền 58,607 tỷ đồng (gồm: tiền thuê đất 27,399 tỷ đồng; chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng phải hoàn trả ngân sách nhà nước đối với dự án miễn tiền thuê đất 30,557 tỷ đồng), chưa truy thu tiền thuê đất đối với dự án trường Đại học Fullbright Việt Nam số



tiền 241,708 tỷ đồng, chưa tổ chức kiểm điểm trách nhiệm lãnh đạo Ban theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

1.16. Nội dung đơn phản ánh có đúng, có sai. Cụ thể là:

Nội dung phản ánh ông Lê Hoài Quốc, nguyên Trưởng ban Quản lý khu Công nghệ cao thiếu trách nhiệm trong quản lý dẫn đến ký hợp đồng cho Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Beton 6, Công ty Cổ phần Đầu tư Đông Sài Gòn thuê 30.920,9m<sup>2</sup> đất lô T3-1.1, T3-1.2 đường D2 và đường Lã Xuân Oai thuộc khu Công nghệ cao, thành phố Thủ Đức (trước đây là Quận 9) nhưng không yêu cầu Công ty Beton 6 ký quỹ bổ sung dẫn đến khó đòi; chấp thuận cho Công ty Đông Sài Gòn hưởng các ưu đãi về tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp, tiền ký quỹ ở mức cao nhất bất hợp lý; xây dựng đơn giá cho thuê đất không bảo toàn được vốn, không sát giá thị trường, có khả năng gây thất thu ngân sách nhà nước là có cơ sở.

Do hồ sơ, tài liệu các đơn vị cung cấp cho Đoàn thanh tra chưa thể hiện ông Lê Hoài Quốc và bà Lê Bích Loan có thỏa thuận hoặc hợp tác với ông Diệp Dũng và Công ty con của ông Dũng, Công ty TNHH TMDV Sài Gòn - Xuân Oai có góp vốn vào Công ty Đông Sài Gòn hoặc hai bên có hình thức liên doanh, liên kết khác nên chưa có đủ cơ sở kết luận đối với nội dung phản ánh ông Quốc, bà Loan cấu kết, thông đồng với ông Diệp Dũng, nguyên Bí thư Đảng ủy, Tổng giám đốc Saigon Co.op và Công ty con của ông Dũng và nội dung phản ánh Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Beton 6, Công ty Cổ phần Đầu tư Đông Sài Gòn thuê 30.920,9m<sup>2</sup> đất lô T3-1.1, T3-1.2 đường D2 và đường Lã Xuân Oai thuộc khu Công nghệ cao để liên doanh, liên kết với Công ty con của Saigon Co.op.

Để xảy ra các thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm nêu trên, trách nhiệm thuộc về Lãnh đạo Ban Quản lý, các tổ chức, cá nhân thuộc Ban Quản lý được phân công phụ trách tại thời điểm xảy ra vụ việc.

## **2. Đối với các đơn vị trực thuộc Ban Quản lý khu Công nghệ cao:**

2.1. Trung tâm Đào tạo ký Hợp đồng hợp tác đào tạo số 04/HĐHTĐT-2017 ngày 01 tháng 9 năm 2017 với Công ty TNHH Nhật Huy Khang chưa được cấp giấy phép hoạt động giáo dục là chưa đúng quy định về hoạt động đào tạo nhân lực công nghệ cao tại khoản 1 Điều 18 Nghị định số 99/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế khu Công nghệ cao. Chương trình đào tạo không đúng với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực công nghệ cao, không cấp Giấy chứng nhận hoặc chứng chỉ cho học viên là chưa đúng quy định, chưa đảm bảo quyền lợi cho học viên. Nội dung hợp đồng chưa thể hiện đúng tính chất của hợp đồng hợp tác theo quy định tại khoản 9 Điều 3 Luật Đầu tư năm 2014, thực chất là cho thuê mặt bằng.

Trách nhiệm chính thuộc về Giám đốc Trung tâm Đào tạo và các cá nhân được phân công, giao việc tại thời điểm xảy ra vụ việc.

2.2. Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng khu Công nghệ cao trích 10% trên số thu phí duy tu, bảo trì công trình hạ tầng và tiện ích công cộng số tiền 14,619 tỷ đồng, 5% trên tổng chi phí thường xuyên số tiền 1,179 tỷ đồng của hoạt động xử lý nước thải chưa được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân thành phố và



không trích lập quỹ dự phòng Nhà máy xử lý nước thải năm 2020 theo quy định số tiền 2,293 tỷ đồng.

Trách nhiệm chính thuộc về Giám đốc Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng khu Công nghệ cao và các cá nhân được phân công, giao việc tại thời điểm xảy ra vụ việc.

## **B. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Từ kết luận nêu trên, Chánh Thanh tra Thành phố kiến nghị và đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Phan Văn Mãi cơ bản thống nhất và chỉ đạo xử lý tại Văn bản số 8031/VP-NCPC ngày 31 tháng 7 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố với nội dung sau:

### **1. Giao Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao:**

#### **a) Về xử lý hành chính:**

- Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm, xử lý theo thẩm quyền, phân cấp đúng quy định đối với các tập thể, cá nhân có thiếu sót, khuyết điểm, vi phạm đã nêu tại phần Nhận xét - Kết luận của Kết luận thanh tra này (gồm: 16 nội dung đối với Ban Quản lý và 02 nội dung đối với các đơn vị trực thuộc Ban).

- Phối hợp với Thanh tra Sở Xây dựng rà soát, chấn chỉnh, khắc phục ngay, xử lý nghiêm, dứt điểm các công trình vi phạm trật tự xây dựng trong khu Công nghệ cao.

#### **b) Về xử lý kinh tế:**

- Thực hiện thu, trích lập, quản lý, sử dụng phí duy tu bảo trì hạ tầng, tiện ích công cộng theo đúng chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Thông báo số 753/TB-VP ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

- Báo cáo, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố về mức thu, trích lập, quản lý, sử dụng phí an ninh, trật tự theo đúng quy định pháp luật. Trường hợp Ủy ban nhân dân thành phố không chấp thuận thì Ban Quản lý phải nộp ngân sách nhà nước số tiền đã thu sau khi trừ các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ.

- Đề xuất biện pháp xử lý để thu hồi số tiền 41,664 tỷ đồng của các nhà đầu tư chưa nộp phí theo hợp đồng đã ký kết (gồm: phí duy tu, bảo trì công trình hạ tầng và tiện ích công cộng 32,617 tỷ đồng và phí an ninh, trật tự 9,047 tỷ đồng).

- Khẩn trương truy thu tiền thuê đất năm 2020 và các chi phí quản lý khác đối với Công ty Cổ phần Công viên Sài Gòn Silicon và báo cáo kết quả việc thu hồi dự án này theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Khẩn trương rà soát và xử lý theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020 đối với 11 dự án dở dang, chưa triển khai thực hiện đầu tư và hiện chưa ký quỹ để đảm bảo thực hiện dự án.

- Yêu cầu Công ty TNHH một thành viên Phát triển khu Công nghệ cao:



+ Nộp ngân sách nhà nước các khoản phải nộp số tiền 17.331.000 đồng (theo ý kiến Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo số 408/TB-KT ngày 24 tháng 8 năm 2018).

+ Giảm thanh toán số tiền 1,659 tỷ đồng (theo ý kiến Kiểm toán Nhà nước tại Thông báo số 408/TB-KT ngày 24 tháng 8 năm 2018).

+ Nộp ngân sách nhà nước khoản tiền thực nhận từ việc cho thuê đất đã trừ chi phí đầu tư ban đầu còn lại 2,011 tỷ đồng thu lợi từ việc cho thuê mặt bằng giữa Công ty TNHH một thành viên Phát triển công nghệ cao và Công ty Cổ phần Beton 6.

- Yêu cầu Ban Quản lý các dự án đầu tư khu Công nghệ cao:

+ Nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.463.972 đồng đối với dự án Xây dựng đường D17.

+ Chuyển nộp quỹ dự phòng Nhà máy xử lý nước thải về Ban Quản lý khu Công nghệ cao để quản lý cùng với tài sản được giao hình thành từ vốn ngân sách.

- Yêu cầu Công ty Thương mại Đầu tư TLD nộp bổ sung tiền thuê đất đối với diện tích đầu tư xây dựng hạ tầng, bãi xe (lô I-3b).

- Yêu cầu Công ty TNHH Lập Thành nộp tiền thuê đất 04 tháng (từ ngày 03 tháng 12 năm 2015 đến ngày 05 tháng 4 năm 2016) đối với diện tích 12.940,2m<sup>2</sup> tại lô I-10-2.

**c) Về xử lý khác:**

- Chấn chỉnh, tăng cường năng lực để đảm bảo chất lượng, hiệu quả công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán; nghiệm thu, thanh toán công trình xây dựng.

- Chấm dứt việc thẩm định công nghệ không đúng thẩm quyền đối với các dự án đầu tư vào khu Công nghệ cao.

- Rà soát lại việc thẩm định công nghệ của 32/39 dự án: nếu xác định dự án nào thuộc thẩm quyền và cần lấy ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ thì chuyển Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định và có ý kiến theo quy định. (việc xác định các dự án cần chuyển hồ sơ đến Sở Khoa học và Công nghệ để thẩm định và xin ý kiến về công nghệ do Ban Quản lý Khu Công nghệ cao chịu trách nhiệm theo đúng quy định pháp luật).

- Kiểm tra, rà soát sắp xếp, bố trí lại việc sử dụng đất cho đúng chức năng theo quy hoạch được duyệt đối với 15 dự án đã nêu trong Kết luận thanh tra (gồm: 07 dự án qua thanh tra phát hiện và 08 dự án qua kiểm toán kết luận). Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo, xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố.

- Khẩn trương tiếp tục theo dõi, hoàn thiện kết quả xây dựng tiêu chí đánh giá các dự án đầu tư vào khu Công nghệ cao đã trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét để làm cơ sở cho việc xét chọn nhà đầu tư vào khu Công nghệ cao.

- Kiểm tra, rà soát, đối với những dự án chậm tiến độ; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, thu hồi đất đối với các dự án đã đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần



nhưng vẫn vi phạm, bỏ trống đất, lãng phí, không triển khai thực hiện đầu tư theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện dứt điểm 10 nội dung đã được Kiểm toán Nhà nước kết luận nhưng chưa thực hiện xong đồng thời báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố, Thanh tra Thành phố theo quy định.

- Nghiên cứu, có biện pháp xử lý đối với dự án Trung tâm Thương mại dịch vụ Đông Sài Gòn tại lô đất T3-1.1, T3-1.2 vì không đảm bảo tiến độ thực hiện dự án theo quy định pháp luật và cam kết tại Giấy chứng nhận đầu tư.

- Có văn bản lấy ý kiến cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quy hoạch đối với khu đất xây dựng khách sạn tại lô T3-1.1, T3-1.2 theo quy định để có cơ sở thực hiện đúng quy hoạch được phê duyệt.

- Nghiên cứu, rà soát, đối chiếu các quy định về ưu đãi đầu tư với các nội dung đã chấp thuận cho Công ty Đông Sài Gòn được hưởng tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư để thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

## **2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:**

Tiếp nhận hồ sơ thẩm định công nghệ từ Ban Quản lý khu Công nghệ cao Thành phố chuyên và thực hiện thẩm định theo quy định.

## **3. Giao Cục trưởng Cục Thuế:**

Tiếp nhận hồ sơ, chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường (xác định thông tin địa chính), Sở Tài chính (xác định giá đất), Ban Quản lý khu Công nghệ cao (cung cấp hồ sơ chi tiết) để kiểm tra, rà soát, truy thu (nếu có vi phạm) các trường hợp có khả năng gây thất thu ngân sách nhà nước, gồm: 62 trường hợp thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê bất hợp lý, không lập phương giá đất sát giá thị trường để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định (trong đó có trường hợp thuê đất của Công ty Lập Thành); 04 trường hợp chủ đầu tư được miễn tiền thuê đối với 1.124.017 m<sup>2</sup> nhưng chưa hoàn trả tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo phương án được duyệt; trường hợp cho thuê 30.920,9m<sup>2</sup> đất lô T3-1.1, T3-1.2 đường D2 và đường Lã Xuân Oai thuộc khu Công nghệ cao của Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Beton 6, Công ty Cổ phần Đầu tư Đông Sài Gòn. Trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, gây thiệt hại nhà nước thì chuyển Thanh tra Thành phố lập thủ tục chuyển cơ quan điều tra thụ lý giải quyết theo quy định pháp luật.

## **4. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường:**

Tiếp nhận hồ sơ, chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch Đầu tư, Sở Tài chính kiểm tra, làm rõ đối với 28 dự án đầu tư có sử dụng đất nhưng không thuộc diện ưu đãi đầu tư đã được Ban Quản lý cho thuê đất không qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất với tổng diện tích 1.433.186,80 m<sup>2</sup>, trường hợp xác định có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, gây thiệt hại nhà nước thì chuyển Thanh tra Thành phố lập thủ tục chuyển cơ quan điều tra thụ lý giải quyết theo quy định pháp luật.

## **5. Giao Giám đốc Sở Xây dựng:**



Chỉ đạo kiểm tra, xử lý dứt điểm hành vi vi phạm trật tự xây dựng của các chủ đầu tư công trình trong khu Công nghệ cao đã phát hiện, xử phạt theo đúng quy định pháp luật.

#### 6. Giao Giám đốc Sở Nội vụ:

Tổ chức kiểm điểm, đề xuất xử lý trách nhiệm của lãnh đạo Ban Quản lý khu Công nghệ cao đối với những khuyết điểm, thiếu sót, vi phạm đã nêu tại phần Nhận xét - Kết luận của Kết luận thanh tra này.

#### 7. Giao Thanh tra Thành phố:

- Chuyển hồ sơ các vụ việc có khả năng gây thất thu ngân sách nhà nước nêu trên cho Cục Thuế thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, rà soát, làm rõ, truy thu (nếu có vi phạm), trường hợp phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, gây thiệt hại nhà nước thì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chuyển cơ quan điều tra thụ lý giải quyết theo quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố có văn bản tiếp tục đề nghị Kiểm toán Nhà nước chấp thuận các kiến nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố theo Văn bản số 217/UBND-KT ngày 18 tháng 01 năm 2019 (trong đó có việc không xem xét lại giá cho thuê đất đối với các nhà đầu tư đã được áp dụng theo Quyết định số 1719/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố) để ổn định môi trường đầu tư bền vững, hạn chế những khả năng dẫn đến tranh chấp đầu tư quốc tế.

- Theo dõi, đôn đốc, giám sát và xử lý sau thanh tra đối với Kết luận thanh tra số 03/KL-TTTP-P5 ngày 16 tháng 5 năm 2023 và Kết luận thanh tra số 32/KL-TTTP-P5 ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Thanh tra Thành phố nêu trên theo quy định; báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố.

Nơi nhận: 

- Sở Thông tin và Truyền thông (để đăng tải công khai);
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra;
- Lưu: VT, P5, HS ĐTT (Hùng/8b)

KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA 



Trần Đình Trữ